

Bình Dương, ngày 04 tháng 04 năm 2017

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương – Tháng 5/2016.

Hội đồng quản trị xây dựng “**Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS**” tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Khoáng sản Bình Dương như sau:

1. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ:

- Công ty : Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- TV HĐQT : Thành viên Hội đồng quản trị
- TV BKS : Thành viên Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức đại hội
- ĐHCĐ : Đại hội cổ đông
- Điều lệ : Điều lệ Công ty CP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương
- Đại biểu : là cổ đông và/hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông.

2. QUY ĐỊNH VỀ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS:

2.1. Đối tượng thực hiện quyền bầu cử:

Là cổ đông và/hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 24/03/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT (theo Luật DN và Điều 29 - Điều lệ Công ty):

- Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - ✓ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
 - ✓ Có năng lực và kinh nghiệm trong kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
 - ✓ Không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
 - ✓ Có sức khỏe, có đạo đức, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết về pháp luật;
 - ✓ Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
- Thành viên HĐQT độc lập là thành viên HĐQT đáp ứng các yêu cầu sau:
 - ✓ Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
 - ✓ Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - ✓ Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - ✓ Không phải là người đại diện cho cổ đông lớn;
 - ✓ Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - ✓ Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS (theo Luật DN và Điều 41 - Điều lệ Công ty):

- ✓ Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- ✓ Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Giám Đốc hoặc Tổng Giám Đốc và người quản lý khác;
- ✓ Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- ✓ Thành viên BKS không được là TV HĐQT, TGD, KTT công ty; người có liên quan đến TV HĐQT, Tổng Giám Đốc, KTT của công ty được quy định tại Điều 1 khoản 1 điểm 1 của Điều lệ công ty; không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập và không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề vì phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội danh khác theo

quy định của pháp luật;

2.4. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT (theo Điều 28 - Điều lệ Công ty):

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng (theo ngày đăng ký cuối cùng là 24/03/2017) có quyền gộp số quyền biểu quyết từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT.
 - ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - ✓ Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - ✓ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - ✓ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - ✓ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - ✓ Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - ✓ Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - ✓ Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- Trong trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử của cổ đông/ nhóm cổ đông vẫn không đủ số lượng cần thiết hoặc các ứng cử viên không đảm bảo được tiêu chuẩn theo quy định tại Quy chế này thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên cho đủ số lượng quy định theo Điều 28 Điều lệ Công ty.

2.5. Quyền ứng cử, đề cử thành viên BKS (theo Điều 40 - Điều lệ Công ty):

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng (kể từ ngày đăng ký cuối cùng là 24/03/2017) có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS.
 - ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - ✓ Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - ✓ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - ✓ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - ✓ Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- Trường hợp số lượng ứng viên BKS soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên cho đủ số lượng quy định theo Điều 40 Điều lệ Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. QUY ĐỊNH VỀ NỘP HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

3.1. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện quy định tại Mục 2 Quy chế này phải gửi hồ sơ liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS cho Công ty
- Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ chính
- Danh mục hồ sơ:
 - ✓ Đơn đề cử về việc cổ đông/nhóm cổ đông đề cử người vào chức danh thành

- viên HĐQT (Mẫu 01), thành viên BKS (Mẫu 02) (nếu có)
- ✓ Đơn ứng cử về việc cá nhân tự ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT (Mẫu 03), thành viên BKS (Mẫu 04);
- ✓ Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai theo mẫu của Công ty (Mẫu 05)
- ✓ Đối với ứng cử viên cho chức danh Thành viên HĐQT độc lập, đề nghị gửi thêm Bảng kê khai thông tin chứng minh tính độc lập của ứng viên thành viên HĐQT độc lập (Mẫu 06)
- ✓ Bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu của ứng viên;
- ✓ Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử nộp kèm giấy xác nhận sở hữu chứng khoán KSB liên tục ít nhất 06 tháng theo ngày đăng ký cuối cùng là 24/03/2017 trở về trước; có đóng dấu xác nhận của công ty chứng khoán.

3.2. Nộp hồ sơ ứng cử, đề cử:

- Người được đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.
- Người tự ứng cử hoặc đề cử vào chức danh thành viên HĐQT, BKS của công ty phải gửi bộ hồ sơ theo Mục 3.1 Quy chế này trực tiếp hoặc thông qua bưu điện dưới hình thức đảm bảo đến văn phòng HĐQT Công ty theo địa chỉ sau:
 - ✓ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương
 - ✓ Đại lộ Bình Dương, Khu phố Hòa Lân 1, Phường Thuận Giao, Thị xã Thuận An, Bình Dương.
 - ✓ Tel: 0650.3822.602 ; Fax: 0650.3823922
- Hạn chót gửi hồ sơ ứng cử/đề cử là 12h00 ngày 12/04/2017. Hết thời gian này, mọi trường hợp đề nghị đề cử/ứng cử sẽ không được xem xét giải quyết.

4. QUY ĐỊNH VỀ BẦU CỬ VÀ TRÚNG CỬ

4.1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu tối đa là **05** thành viên
- Số lượng thành viên BKS được bầu tối đa là **03** thành viên

4.2. Danh sách ứng cử viên:

- Dựa vào hồ sơ đề cử, ứng cử đầy đủ và hợp lệ của các cổ đông/nhóm cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào HĐQT, BKS. Danh sách các ứng cử viên phải được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
- Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT, BKS (trong trường hợp đã xác định được các ứng viên) được công bố tối thiểu ba (03) ngày trước ngày tổ chức họp ĐHCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty

4.3. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện/được ủy quyền nhân với số ứng viên HĐQT/BKS đã được Đại

hội đồng cổ đông thông qua. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những nội dung cụ thể:
 - ✓ Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT, BKS
 - ✓ Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

4.4. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu:

4.4.1. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử có đóng dấu của Công ty và bao gồm các thông tin sau:
 - ✓ Tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu.
 - ✓ In sẵn tên ứng cử viên theo thứ tự ABC
- Mỗi cổ đông, người đại diện hoặc người được ủy quyền được phát hai (02) phiếu bầu để bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS.

Lưu ý: Người được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu. Nếu không thông báo thì phiếu bầu cử được xem là không hợp lệ.

4.4.2. Cách ghi phiếu bầu cử: Cổ đông có thể ghi phiếu bầu theo 1 trong 2 cách sau:

- **Cách 1:** Đánh dấu “X” vào mục “ Số phiếu được bầu” ngay sau tên các ứng cử viên muốn bầu cử. Đối với trường hợp này, số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng cử viên được chọn. Số phiếu bầu lẻ sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
Ví dụ: Trường hợp bầu cử 02 thành viên HĐQT, cổ đông A sở hữu 2.500 cổ phiếu, và tổng số phiếu bầu tương ứng là 5.000 phiếu (2.500*2). Cổ đông A đánh dấu “X” chọn cho 2 ứng cử viên B, C. Vậy số phiếu bầu cho từng ứng cử viên tương đương là 2.500 phiếu (5.000/2).
- **Cách 2:** Cổ đông ghi cụ thể số lượng phiếu bầu vào mục “ Số phiếu được bầu” ngay sau tên các ứng cử viên muốn bầu cử. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được lớn hơn tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông

Lưu ý:

- ✓ Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu “X” vừa ghi số lượng vào mục “ Số phiếu được bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu.
- ✓ Trường hợp đại biểu không bầu cử cho bất kỳ thành viên nào (phiếu bầu trống) thì phiếu bầu đó được xem là phiếu bầu không hợp lệ.

4.5. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

- Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - ✓ Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty;

- ✓ Phiếu không có dấu của công ty;
- ✓ Phiếu bầu bị bỏ trống (đại biểu không ghi phiếu bầu);
- ✓ Phiếu chứa đựng thông tin sai về Tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu bầu;
- ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa; gạch tên các ứng cử viên; ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc Danh sách ứng cử viên đã được Đại hội cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc ghi phiếu bầu cử không đúng theo quy định tại mục 4.4.2 của Quy chế này;
- ✓ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và hoặc đại diện/được ủy quyền;
- ✓ Phiếu được nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4.6. Ban kiểm phiếu, bỏ phiếu và kiểm phiếu:

4.6.1. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - ✓ Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, các thức bỏ phiếu;
 - ✓ Phát phiếu bầu;
 - ✓ Tiến hành kiểm phiếu;
 - ✓ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

4.6.2. Bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót trên phiếu bầu hoặc quá trình ghi phiếu bầu, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và nộp lại phiếu bầu cử cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại một phòng riêng dưới sự giám sát của Ban kiểm soát và 01 đại diện của cổ đông;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, và Trưởng ban kiểm phiếu phải công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Ban kiểm phiếu cũng có trách nhiệm cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

4.7. Điều kiện trúng cử:

- Ứng viên trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã đề ra (Tối đa 5 thành viên HĐQT, 3 thành viên BKS). Tuy nhiên số phiếu bầu đối với ứng cử viên đó phải đạt tối thiểu 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội thì mới được xem là trúng cử vào HĐQT, BKS (theo

Khoản 2, Điều 20 - Điều lệ Công ty)

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu ngang nhau thì người nào sở hữu cá nhân và/hoặc đại diện cho cổ đông là tổ chức sở hữu nhiều cổ phần của Công ty hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, BKS cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử lần hai đối với các ứng viên chưa đạt lần một.
- Trường hợp bầu lần hai vẫn không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu thì sẽ xin ý kiến Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS trong Đại hội lần sau.

4.8. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

4.9. Khiếu nại:

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua trước giờ bầu cử.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



PHAN TẤN ĐẠT